

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Bản án số: 107/2025/HS-ST

Ngày: 13 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mộng Tuyền.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Thủy.

2. Ông Trần Quốc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thành Luân— Thư ký Tòa án nhân dân QUẬN G, Thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận G, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025 tại Tòa án nhân dân quận G, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2025/HSST ngày 02/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2025/QĐXXST-HS ngày 29/4/2025 đối với bị cáo:

Vũ Ngọc Anh T (Tên gọi khác: T1), sinh năm 1978, tại: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: Số A đường T, Phường C, quận B, Thành phố H; Nơi ở hiện tại: Phòng trọ địa chỉ số I đường số G, Phường G (nay là Phường A), quận G, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông Vũ Văn H, sinh năm 1953 (chết) và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1956; Hoàn cảnh gia đình: Không có chồng, có 01 con sinh năm 1996; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 20/10/2024 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 19/10/2024, Công an P1 kết hợp cùng Tổ bảo vệ an ninh cơ sở kiểm tra hành chính phòng trọ của Vũ Ngọc Anh T tại địa chỉ: Số I Đường số G, Phường G (nay là Phường A), quận G phát hiện trên tường dưới gác lửng bên trái phòng từ cửa chính nhìn vào có 01 túi nylon đựng: 01 hũ nhựa đựng 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 hũ nhựa đựng 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 túi vải màu đen bên trong có 05 gói nylon chứa tinh thể màu trắng. T khai là ma túy đá (loại Methamphetamine) tàng trữ nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời nên Tổ công tác đã thu giữ vật chứng đưa Vũ Ngọc Anh T về Công an P1 (nay là

Phường A), quận G lập biên bản phạm tội quả tang. Trước đó, khoảng 17 giờ ngày 09/10/2024, T sử dụng điện thoại số 0794949660 liên hệ với một người tên T2 (chưa rõ lai lịch, không nhớ số điện thoại của T2) để mua ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng và hẹn giao tại trước cây xăng địa chỉ: Số A - A đường N, Phường G, quận G, Thành phố H. Sau khi mua ma túy, T dùng cân tiểu ly chia nhỏ thành các gói nylon bỏ trong hũ nhựa để cất và bán cho người mua. Ngày 17/10/2024, T bán ma túy đá cho Nguyễn Duy H2 với giá 200.000 đồng. Ngày 19/10/2024, T bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Tang vật thu giữ:

- 03 nylon chứa tinh thể tất cả đã được niêm phong thành một gói, bên ngoài có chữ ký ghi nhận tên của Vũ Ngọc Anh T và hình dấu Công an P1 (nay là Phường A), G (gói 01);
- 05 nylon chứa tinh thể tất cả đã được niêm phong thành một gói, bên ngoài có chữ ký ghi nhận tên của Vũ Ngọc Anh T và hình dấu Công an P1 (nay là Phường A), G (gói 02);
- 02 hũ nhựa;
- 01 túi vải màu đen;
- 01 cân tiểu ly nhựa màu đỏ trắng hiệu MANLLORO;
- 01 điện thoại hiệu REDMI, dung lượng 128GB, số IMEI 1: 86495070621569/03, số IMEI 2: 86495070621577/03 bên trong có sim điện thoại số: 079494660.

Kết luận giám định số 12375/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

- Gói 1: Tinh thể được ký hiệu mẫu m, cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6192g (không phải sáu một chín hai gam), loại Methamphetamine.
- Gói 2: Tinh thể được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,9387g (hai phẩy chín ba tám bảy gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- Gói 01: 0,5634 gam ma túy loại Methamphetamine;
- Gói 02: 2,9387 gam ma túy loại Methamphetamine;
- 02 hũ nhựa;
- 01 túi vải màu đen;
- 01 cân tiểu ly nhựa màu đỏ trắng hiệu MANLLORO;
- 01 điện thoại hiệu REDMI, dung lượng 128GB, số IMEI 1: 86495070621569/03, số IMEI 2: 86495070621577/03 bên trong có sim điện thoại số: 079494660.

Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKS-GV ngày 28/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân QUẬN G truy tố bị cáo Vũ Ngọc Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN G đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 251, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc A Thi mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng T2 bán ma túy cho T hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Nguyễn Duy H2 mua ma túy của T nên Cơ quan công an đã đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ngọc Anh T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân QUẬN G. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân QUẬN G, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ngọc Anh T khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 19/10/2024, tại địa chỉ: Số I Đường số G, Phường G, quận G, bị cáo Vũ Ngọc A Thi tàng trữ 01 túi nylon đựng: 01 hũ nhựa đựng 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 hũ nhựa đựng 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 túi vải màu đen bên trong có 05 gói nylon chứa tinh thể màu trắng. T khai là ma túy đá (loại Methamphetamine) tàng trữ nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Trước đó, khoảng 17 giờ ngày 09/10/2024, T sử dụng điện thoại số 0794949660 liên hệ với một người tên T2 (chưa rõ lai lịch, không nhớ số điện thoại của T2) để mua ma túy đá với số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng. Sau khi mua ma túy, T dùng cân tiểu ly chia nhỏ thành các gói nylon bỏ trong hũ nhựa để cất và bán cho người mua. Ngày 17/10/2024, T bán ma túy đá cho Nguyễn Duy H2 với giá 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Qua giám định khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo T, Phòng K Công an Thành

phổ H kết luận:

- Gói 1: Tinh thể được ký hiệu mẫu m, cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6192g (không thấy sáu một chín hai gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,9387g (hai phẩy chín ba tám bảy gam), loại Methamphetamine.

Xét thấy, lời khai của bị cáo T phù hợp với lời khai của người mua ma túy Nguyễn Duy H2, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận G (nay là Công an Thành phố H), với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân QUẬN G và phù hợp với Kết luận giám định số 12375/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, dù biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì mục đích thu lợi bất chính để có tiền tiêu xài. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm hại đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, đối chiếu với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Ngọc Anh T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, gây hủy hoại sức khỏe của con người, gây mất trật tự xã hội và là nguyên nhân có thể gây ra nhiều tệ nạn và tội phạm khác, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo học tập và cải tạo, sau này trở thành người biết tôn trọng pháp luật, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với Gói 01: 0,5634 gam ma túy loại Methamphetamine và Gói 02: 2,9387 gam ma túy loại Methamphetamine, xét thấy, đây là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 02 hũ nhựa, 01 túi vải màu đen và 01 cân tiểu ly nhựa màu đỏ trắng hiệu MANLLORO là các vật dụng bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét thấy các vật dụng này không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại hiệu REDMI, dung lượng 128GB, số IMEI 1: 86495070621569/03, số IMEI 2: 86495070621577/03 bên trong có sim điện thoại số: 079494660 là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền thu lợi bất chính là 200.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền này nên Hội đồng xét xử chấp nhận và quyết định sung công quỹ nhà nước.

[4] Đối với đối tượng T2 bán ma túy cho bị cáo T, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G (nay là Công an Thành phố H) chưa điều tra làm rõ được lai lịch, nhân thân nên khi nào điều tra được sẽ xử lý sau.

Đối tượng Nguyễn Duy H2 mua ma túy của bị cáo T nhưng không thu giữ được lượng ma túy này nên cơ quan chức năng không xem xét trách nhiệm hình sự, tuy nhiên H2 dương tính với chất ma túy nên đã bị Tòa án nhân dân quận G áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân QUẬN G truy tố bị cáo Vũ Ngọc Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, mức hình phạt mà Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc A Thi 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/10/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong bên ngoài có hình dấu Công an Phường 7 (nay là Phường A), G, Thành phố H, chữ ký Nguyễn Thanh H3 và Vũ Ngọc Anh T, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, 02 hũ nhựa, 01 túi vải màu đen và 01 cân tiểu ly nhựa màu đỏ trắng hiệu MANLLORO;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu REDMI, dung lượng 128GB, số IMEI 1: 86495070621569/03, số IMEI 2: 86495070621577/03 bên trong có sim điện thoại số: 079494660.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 156/PNK ngày 24/3/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H).

Buộc bị cáo Vũ Ngọc Anh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng sung công quỹ nhà nước.

3. Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Vũ Ngọc Anh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhân:

- TAND TPHCM;
- VKSND quận G;
- Công an TPHCM;
- Chi cục THADS quận G;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Mộng Tuyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Soan Trương Thị Hồng P Phan Thị Mộng T3